

CÁC ĐIỀU KHOẢN VÀ ĐIỀU KIỆN TÀI KHOẢN GIAO DỊCH và ĐIỀU KHOẢN VÀ ĐIỀU KIỆN THẺ THANH TOÁN QUỐC TẾ

MỤC LỤC

CÁC ĐIỀU KHOẢN VÀ ĐIỀU KIỆN TÀI KHOẢN GIAO DỊCH	2
ĐIỀU KHOẢN VÀ ĐIỀU KIỆN THẺ THANH TOÁN QUỐC TẾ	12

CÁC ĐIỀU KHOẢN VÀ ĐIỀU KIỆN TÀI KHOẢN GIAO DỊCH

Các Điều Khoản Và Điều Kiện Tài Khoản Giao Dịch này có hiệu lực từ 15/05/2025.

Các Điều Khoản và Điều Kiện Tài Khoản Giao Dịch được áp dụng cho Chủ Tài Khoản là cá nhân (“**Các Điều Khoản và Điều Kiện Tài Khoản Giao Dịch**”) của Ngân Hàng TNHH Một Thành Viên HSBC (Việt Nam) (“**HSBC**”, “**Ngân Hàng**”). Các Điều Khoản và Điều Kiện Tài Khoản Giao Dịch này được áp dụng cho tất cả các Sản Phẩm, Dịch Vụ liên quan đến **Tài Khoản** (hoặc **Tài Khoản Thanh Toán**) do Ngân Hàng cung cấp. Bản sao các điều khoản và điều kiện đó sẽ được Ngân Hàng cung cấp theo yêu cầu.

1. Mở Tài Khoản

- 1.1** Chủ Tài Khoản và Ngân Hàng đồng ý rằng Đơn Mở Tài Khoản Cá Nhân, Thông Báo Thỏa Thuận Mở Và Sử Dụng Tài Khoản Thanh Toán, Bản Điều Khoản và Điều Kiện Chung hoặc Bản Điều Khoản Và Điều Kiện Của Tài Khoản Chính Premier, Các Điều Khoản Và Điều Kiện Dành Cho Ngân Hàng Trực Tuyến, Các Điều Khoản và Điều Kiện Tài Khoản Giao Dịch, Các Điều Khoản và Điều Kiện Thẻ Thanh Toán Quốc Tế, Biểu Phí Dịch Vụ Tài Chính Cá Nhân (hoặc Biểu Phí Dịch Vụ HSBC Premier) (sau đây gọi là “**Các Bản Điều Khoản và Điều Kiện**”) (có thể được sửa đổi theo từng thời điểm) và tài liệu xác lập thỏa thuận (nếu có) sẽ tạo thành Thỏa Thuận Mở và Sử Dụng Tài Khoản Thanh Toán (“**Thỏa Thuận**”) giữa Chủ Tài Khoản và Ngân Hàng và tạo lập quyền và nghĩa vụ giữa các bên.
- 1.2** Thời điểm lập và có hiệu lực của Thỏa Thuận là ngày bắt đầu hoạt động của Tài Khoản được Ngân Hàng ghi nhận trên Thông Báo Thỏa Thuận Mở Và Sử Dụng Tài Khoản Thanh Toán gửi tới Chủ Tài Khoản.
- 1.3** Thỏa Thuận có hiệu lực kể từ ngày bắt đầu hoạt động của Tài Khoản và có giá trị đến khi Ngân Hàng hoặc Chủ Tài Khoản yêu cầu đóng Tài Khoản hoặc Tài Khoản bị đóng theo quy định của pháp luật hiện hành.
- 1.4** Từ chối mở Tài Khoản: Nếu hồ sơ mở Tài Khoản của Chủ Tài Khoản nằm trong các trường hợp từ chối mở Tài Khoản thanh toán theo quy định của pháp luật về mở Tài Khoản, pháp luật về phòng chống rửa tiền, Ngân Hàng có quyền từ chối mở Tài Khoản và không cung cấp Thông Báo Thỏa Thuận Mở và Sử Dụng Tài Khoản Thanh Toán.
- 1.5** Chủ Tài Khoản xác nhận và đồng ý rằng để mở và sử dụng Tài Khoản, Chủ Tài Khoản cần cung cấp toàn bộ thông tin theo yêu cầu và hoàn tất Đơn Mở Tài Khoản Cá Nhân. Tất cả các thông tin, tài liệu liên quan đến Đơn Mở Tài Khoản Cá Nhân hay dẫn chiếu Đơn Mở Tài Khoản Cá Nhân được xem là một phụ lục, điều chỉnh Đơn Mở Tài Khoản Cá Nhân. Các thông tin, tài liệu này có thể được thể hiện ở bản ghi âm, lời thoại, thư điện tử, thông báo điện tử, tin nhắn thoại được ghi âm, bản giấy, bản điện tử và các hình thức thể hiện khác và các thông tin, tài liệu, dữ liệu này sẽ là một phần không tách rời của Đơn Mở Tài Khoản Cá Nhân.

- 1.6** Đối với Chủ Tài Khoản đăng ký mở Tài Khoản qua Ứng Dụng HSBC Mobile Banking: Nhằm bảo vệ Dữ Liệu Cá Nhân của Chủ Tài Khoản cũng như đảm bảo an toàn cho Tài Khoản, Chủ Tài Khoản đồng ý rằng Ngân Hàng sẽ ẩn các thông tin cá nhân trên Đơn Mở Tài Khoản Cá Nhân khi gửi lại Đơn này cho Chủ Tài Khoản để xác nhận việc mở Tài Khoản. Thông tin cá nhân được ẩn trên Đơn Mở Tài Khoản Cá Nhân được Ngân Hàng gửi lại cho Chủ Tài Khoản là những thông tin, tài liệu được Chủ Tài Khoản cung cấp cho Ngân Hàng hoặc Ngân Hàng được chia sẻ thông qua xác thực Tài Khoản định danh điện tử trên Ứng Dụng Định Danh Điện Tử Quốc Gia.

2. Sử Dụng Tài Khoản Và Dịch Vụ

- 2.1** Chủ Tài Khoản đồng ý sử dụng Tài Khoản và Dịch Vụ, Sản Phẩm theo quy định tại Các Điều Khoản và Điều Khoản Tài Khoản Giao Dịch này, theo bất kỳ thỏa thuận hay điều khoản và điều kiện bổ sung nào hoặc các hướng dẫn sử dụng Dịch Vụ, Sản Phẩm phát hành bởi Ngân Hàng và chỉ cho các mục đích hợp pháp, bao gồm chi trả các khoản thanh toán thường xuyên, định kỳ theo yêu cầu của Chủ Tài Khoản và các mục đích hợp pháp khác theo quy định của pháp luật hoặc theo thỏa thuận giữa Chủ Tài Khoản và Ngân Hàng.
- 2.2** Chủ Tài Khoản không được sử dụng Tài Khoản, Sản Phẩm, Dịch Vụ cho các giao dịch thanh toán, chuyển khoản, mua hàng hóa dịch vụ và các giao dịch khác không được phép theo quy định của pháp luật hoặc bị cấm. Ngân Hàng có quyền kiểm tra việc sử dụng bất hợp pháp hay bất hợp lệ đối với bất kỳ Tài Khoản, Sản Phẩm, Dịch Vụ nào và có thể đóng hoặc phong tỏa một phần hoặc toàn bộ số dư đối với Tài Khoản theo quy định của Bản Điều Khoản và Điều Khoản Chung hoặc Bản Điều Khoản và Điều Khoản Của Tài Khoản Chính Premier.
- 2.3** Cùng với việc mở Tài Khoản Giao Dịch Vãng Lai/Tài Khoản Tiền Gửi An Lợi, nếu Chủ Tài Khoản có yêu cầu và đủ điều kiện theo quy định pháp luật Việt Nam hiện hành, Ngân Hàng sẽ phát hành Thẻ Thanh Toán Quốc Tế HSBC.
- 2.4** Việc quản lý và sử dụng Tài Khoản Chung: Việc quản lý và sử dụng Tài Khoản Chung và các Tài Khoản Tiền Gửi Có Kỳ Hạn được ghi nợ từ (các) Tài Khoản Chung này theo một trong các phương thức sau:
- 2.4.1 Bất kỳ chữ ký nào:** Tùy theo yêu cầu của Chủ Tài Khoản, Chủ Tài Khoản đồng ý rằng chữ ký của bất kỳ một ai trong số các Chủ Tài Khoản về hoặc liên quan đến bất kỳ một vấn đề gì đối với Tài Khoản Chung sẽ ràng buộc các Đồng Chủ Tài Khoản khác và mỗi Chủ Tài Khoản theo đó đồng ý ủy quyền cho mỗi Đồng Chủ Tài Khoản khác được:
- Toàn quyền điều hành Tài Khoản Chung, bao gồm thực hiện các giao dịch, thay đổi thông tin, mở Tài Khoản Tiền Gửi Có Kỳ Hạn và đóng Tài Khoản bằng cách đưa ra chỉ thị cho Ngân Hàng và có quyền đưa ra bất kỳ các chỉ thị điều hành Tài Khoản nào khác mà không cần chúng tôi cùng ký.

- b. Thay mặt các Chủ Tài Khoản để gửi yêu cầu bằng văn bản cho Ngân Hàng thực hiện phong tỏa và chấm dứt phong tỏa cho (các) Tài Khoản Chung được mở theo đơn này và các Tài Khoản Tiền Gửi Có Kỳ Hạn được ghi nợ từ Tài Khoản Chung này.
- 2.4.2 Cả hai chữ ký:** Tùy theo yêu cầu của Chủ Tài Khoản, Chủ Tài Khoản đồng ý rằng bất kỳ một vấn đề gì đối với Tài Khoản Chung sẽ yêu cầu sự đồng ý của tất cả các Đồng Chủ Tài Khoản bằng cách đưa ra chữ ký hợp lệ.
- 2.5** Đối với Tài Khoản Chung, Thẻ Thanh Toán Quốc Tế sẽ chỉ được phát hành với điều kiện chữ ký trên Tài Khoản Chung là “Bất kỳ chữ ký nào”.
- 2.6** Các Đồng Chủ Tài Khoản đều đã đọc và hiểu rõ các quy định liên quan đến Tài Khoản Chung tại Bản Điều Khoản và Điều Kiện Chung (Bản Điều Khoản và Điều Kiện của Tài Khoản chính Premier đối với Chủ Tài Khoản Premier) và Các Bản Điều Khoản Và Điều Kiện và đồng ý tuân thủ các nội dung này.
- 2.7** Thời gian, địa điểm, phương thức cung cấp Sản Phẩm: Tài Khoản Giao Dịch được mở dựa trên Đơn Mở Tài Khoản Cá Nhân đăng ký từ Khách Hàng thực hiện thông qua:
- 2.7.1** Đơn đăng ký nộp trực tiếp tại Các Chi Nhánh/Phòng Giao Dịch của Ngân Hàng của HSBC trong thời gian hoạt động của HSBC; từ Thứ Hai đến Thứ Sáu (trừ các ngày nghỉ lễ), từ 8 giờ sáng đến 17 giờ chiều,); hoặc
- 2.7.2** Đơn đăng ký qua hình thức trực tuyến tại bất cứ thời điểm nào tại Ứng dụng HSBC Việt Nam
- 2.8** Số dư tối thiểu trên Tài Khoản: là số dư trung bình hàng tháng tối thiểu và số dư tối thiểu duy trì trong vòng 12 tháng kể từ ngày mở Tài Khoản theo quy định Biểu Phí Dịch Vụ Tài Chính Cá Nhân hoặc Biểu Phí Dịch Vụ HSBC Premier.
- 2.9** Các loại phí và mức phí trong mở và sử dụng Tài Khoản Thanh Toán: theo quy định Biểu Phí Dịch Vụ Tài Chính Cá Nhân hoặc Biểu Phí Dịch Vụ HSBC Premier.
- 2.10** Cách thức thu phí: Tùy theo nhu cầu sử dụng Sản Phẩm/Dịch Vụ của Chủ Tài Khoản, Ngân Hàng sẽ thu phí bằng hình thức nộp tiền mặt tại Các Chi Nhánh/Phòng Giao Dịch của Ngân Hàng hoặc ghi nợ trực tiếp vào Tài Khoản của Chủ Tài Khoản.
- 2.11** Điều chỉnh phí trong việc mở và sử dụng Tài Khoản Thanh Toán: Ngân Hàng có quyền sửa đổi, bổ sung các loại phí, mức phí, trong mở và sử dụng Tài Khoản Thanh Toán và được quy định trong Biểu Phí Dịch Vụ Tài Chính Cá Nhân (Biểu Phí Dịch Vụ HSBC Premier). Những sửa đổi, bổ sung đó sẽ có hiệu lực ngay sau khi Ngân Hàng thông báo tại trang web chính thức của Ngân Hàng và công khai theo hình thức niêm yết tại trụ sở, địa điểm kinh doanh của HSBC.
- 2.12** Phạm vi giao dịch trên Tài Khoản: Phạm vi sử dụng và hạn mức giao dịch phù hợp với quy định mở và sử dụng tài khoản thanh toán của Ngân Hàng và theo quy định của pháp luật.

2.13 Hạn mức giao dịch:

2.13.1 Hạn mức chuyển tiền trên Ngân Hàng Trực Tuyến hoặc Ứng dụng HSBC Việt Nam theo quy định tại Các Điều Khoản Và Điều Kiện Dành Cho Ngân Hàng Trực Tuyến.

2.13.2 Hạn mức giao dịch tại Chi Nhánh/Phòng Giao Dịch của Ngân Hàng: Tùy theo số dư khả dụng trong Tài Khoản của Chủ Tài Khoản và nhu cầu, mục đích giao dịch của Chủ Tài Khoản phù hợp với quy định của pháp luật.

2.14 Ngân Hàng có thể cung cấp thông tin Chủ Tài Khoản trong các trường hợp sau:

2.14.1 Theo yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền theo quy định của luật hoặc được sự chấp thuận của Chủ Tài Khoản;

2.14.2 Trong phạm vi pháp luật cho phép, cung cấp thông tin về Tài Khoản cho người đại diện, người thừa kế (hoặc người đại diện của người thừa kế) của Chủ Tài Khoản khi Chủ Tài Khoản chết hoặc bị tuyên bố đã chết. Người đại diện, người thừa kế (hoặc người đại diện của người thừa kế) của Chủ Tài Khoản đã chết hoặc bị tuyên bố đã chết cần phải xuất trình các giấy tờ tài liệu có liên quan theo quy định của pháp luật dân sự và yêu cầu của Ngân Hàng.

2.15 Việc xử lý dữ liệu cá nhân của Chủ Tài Khoản hoặc dữ liệu cá nhân do Chủ Tài Khoản cung cấp, việc cung cấp thông tin cho bên thứ ba nhằm phục vụ việc cung ứng dịch vụ thanh toán cho Chủ Tài Khoản, xử lý các trường hợp nghi ngờ gian lận, giả mạo, vi phạm quy định pháp luật được thực hiện theo các quy định tại Bản Điều Khoản và Điều Kiện Chung hoặc Bản Điều Khoản Và Điều Kiện của Tài Khoản Chính Premier, Thông Báo Bảo Mật Của HSBC, Quy Tắc Bảo Vệ Thông Tin Của Người Tiêu Dùng Của HSBC và các tài liệu, thỏa thuận khác được Chủ Tài Khoản ký kết và chấp thuận với Ngân Hàng.

2.16 Các trường hợp trích Nợ: Ngân Hàng có quyền trích Nợ Tài Khoản Thanh Toán trong các trường hợp sau:

2.16.1 Theo thỏa thuận giữa Chủ Tài Khoản và Ngân Hàng;

2.16.2 Theo quy định của pháp luật;

2.16.3 Liên quan đến gian lận, lừa đảo khi có kết luận của cơ quan có thẩm quyền.

2.17 Quản lý rủi ro, đảm bảo an toàn, bảo mật trong sử dụng Tài Khoản:

2.17.1 Ngân Hàng sẽ thực hiện các biện pháp quản lý rủi ro, đảm bảo an toàn, bảo mật trong sử dụng tài khoản thanh toán, bao gồm:

- a. Thực hiện các biện pháp kiểm tra, đối chiếu, xác minh thông tin nhận biết Chủ Tài Khoản hoặc xác minh lại thông tin nhận biết Chủ Tài Khoản trong quá trình mở và sử dụng Tài Khoản, cụ thể:

- (i) Biện pháp kiểm tra tính hợp pháp, hợp lệ và đối chiếu đảm bảo sự khớp đúng, chính xác của các tài liệu, thông tin, dữ liệu trong hồ sơ mở và sử dụng Tài Khoản của Chủ Tài Khoản;
 - (ii) Biện pháp ngăn chặn các hành vi mạo danh, can thiệp, chỉnh sửa, làm sai lệch việc xác minh thông tin nhận biết Chủ Tài Khoản trong quá trình mở và sử dụng Tài Khoản của Chủ Tài Khoản;
 - (iii) Các biện pháp khác do Ngân Hàng quy định nhằm phòng, chống rủi ro gian lận, mạo danh, vi phạm pháp luật hoặc lợi dụng Tài Khoản cho mục đích bất hợp pháp.
- b. Từ chối thực hiện giao dịch hoặc tạm dừng các giao dịch thanh toán, rút tiền trên Tài Khoản theo chỉ thị của Chủ Tài Khoản hoặc khi Ngân Hàng thấy rằng các giao dịch, chỉ thị có dấu hiệu đáng ngờ hoặc không tuân thủ luật pháp Việt Nam.
 - c. Khi Ngân Hàng biết hoặc nghi ngờ là có sự vi phạm về bảo mật hoặc các tình huống đáng ngờ khác liên quan tới hoạt động của một hoặc nhiều Tài Khoản của Chủ Tài Khoản, Ngân Hàng có thể toàn quyền quyết định từ chối thực hiện giao dịch hoặc tạm dừng các giao dịch thanh toán, rút tiền trên Tài Khoản và trong trường hợp này, Ngân Hàng sẽ thông báo cho Chủ Tài Khoản ngay khi có thể.
- 2.17.2 Chủ Tài Khoản có trách nhiệm tự bảo vệ những thông tin cá nhân, thông tin Tài Khoản và các thông tin khác liên quan đến Tài Khoản của Chủ Tài Khoản trong quá trình mở và sử dụng Tài Khoản.

3. Quyền Và Nghĩa Vụ Của Các Bên

Chủ Tài Khoản và Ngân Hàng thực hiện các quyền và trách nhiệm của mình liên quan đến Tài Khoản theo Thỏa Thuận và các tài liệu hoặc thỏa thuận khác giữa Ngân Hàng và Chủ Tài Khoản (được bổ sung, sửa đổi theo từng thời kỳ) và theo quy định của pháp luật Việt Nam.

3.1 Chủ Tài Khoản có quyền:

- 3.1.1 Lựa chọn và thỏa thuận việc sử dụng các phương tiện thanh toán, dịch vụ và tiện ích thanh toán tại Ngân Hàng.
- 3.1.2 Ủy quyền trong sử dụng Tài Khoản theo quy định của pháp luật và Bản Điều Khoản Và Điều Kiện Chung hoặc Bản Điều Khoản và Điều Kiện Của Tài Khoản Chính Premier và các tài liệu hoặc thỏa thuận khác đã ký kết hoặc chấp thuận với Ngân Hàng.
- 3.1.3 Yêu cầu Ngân Hàng thực hiện các lệnh thanh toán hợp pháp, hợp lệ và được cung cấp thông tin về số dư và các giao dịch phát sinh trên Tài Khoản của mình theo quy định của pháp luật và Bản Điều Khoản Và Điều Kiện Chung hoặc Bản Điều Khoản và Điều Kiện Của Tài Khoản Chính Premier và các tài liệu hoặc thỏa thuận khác đã ký kết hoặc chấp thuận với Ngân Hàng.

- 3.1.4 Theo quy định của pháp luật và Bản Điều Khoản Và Điều Kiện Chung hoặc Bản Điều Khoản và Điều Kiện Của Tài Khoản Chính Premier và các tài liệu hoặc thỏa thuận khác đã ký kết hoặc chấp thuận với Ngân Hàng, yêu cầu Ngân Hàng thực hiện việc phong tỏa, chấm dứt phong tỏa, đóng Tài Khoản; được gửi thông báo cho Ngân Hàng về việc phát sinh tranh chấp về Tài Khoản giữa các Chủ Tài Khoản Chung.
- 3.1.5 Yêu cầu Ngân Hàng hướng dẫn quản lý, sử dụng Tài Khoản thanh toán an toàn và giải đáp, xử lý các thắc mắc, khiếu nại trong quá trình mở và sử dụng Tài Khoản theo quy định của pháp luật và Bản Điều Khoản Và Điều Kiện Chung hoặc Bản Điều Khoản và Điều Kiện Của Tài Khoản Chính Premier và các tài liệu hoặc thỏa thuận khác đã ký kết hoặc chấp thuận với Ngân Hàng.
- 3.1.6 Các quyền khác theo quy định của pháp luật và Bản Điều Khoản Và Điều Kiện Chung hoặc Bản Điều Khoản và Điều Kiện Của Tài Khoản Chính Premier và các tài liệu hoặc thỏa thuận khác đã ký kết hoặc chấp thuận với Ngân Hàng.

3.2 Chủ Tài Khoản có nghĩa vụ:

- 3.2.1 Đảm bảo có đủ tiền trên Tài Khoản để thực hiện các lệnh thanh toán đã lập.
- 3.2.2 Chấp hành các quy định về mở và sử dụng Tài Khoản theo quy định của pháp luật và thỏa các thuận với Ngân Hàng.
- 3.2.3 Kịp thời thông báo cho Ngân Hàng khi phát hiện thấy những sai sót, nhầm lẫn trên Tài Khoản của mình hoặc nghi ngờ Tài Khoản của mình bị lợi dụng.
- 3.2.4 Hoàn trả hoặc phối hợp với Ngân Hàng hoàn trả các khoản tiền do sai sót, nhầm lẫn đã ghi Có vào Tài Khoản của mình.
- 3.2.5 Cung cấp đầy đủ, chính xác và cập nhật kịp thời cho Ngân Hàng những thông tin trong hồ sơ Tài Khoản, các thông tin bổ sung theo yêu cầu của Ngân Hàng; chịu trách nhiệm về những rủi ro phát sinh trong trường hợp cung cấp, cập nhật thông tin không đầy đủ, chính xác, kịp thời và những thiệt hại do sai sót của mình gây ra.
- 3.2.6 Duy trì số dư tối thiểu trên Tài Khoản theo quy định của Ngân Hàng.
- 3.2.7 Không được thực hiện những hành vi bị cấm về mở và sử dụng Tài Khoản theo quy định của pháp luật.
- 3.2.8 Các nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật và Bản Điều Khoản Và Điều Kiện Chung hoặc Bản Điều Khoản và Điều Kiện Của Tài Khoản Chính Premier và các tài liệu hoặc thỏa thuận khác đã ký kết hoặc chấp thuận với Ngân Hàng.

3.3 Ngân Hàng có quyền:

- 3.3.1 Chủ động trích Nợ Tài Khoản của Chủ Tài Khoản trong các trường hợp sau:

- a. Theo yêu cầu bằng văn bản của cơ quan có thẩm quyền trong việc cưỡng chế thi hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính, quyết định thi hành án, quyết định thu thuế hoặc các nghĩa vụ thanh toán khác theo quy định của pháp luật và thông báo cho chủ Tài Khoản biết.
 - b. Để điều chỉnh các khoản mục bị hạch toán sai, hạch toán không đúng bản chất hoặc không phù hợp với nội dung sử dụng của Tài Khoản theo quy định của pháp luật và thông báo cho Chủ Tài Khoản biết.
 - c. Khi phát hiện đã ghi Có nhầm vào Tài Khoản của Chủ Tài Khoản hoặc theo yêu cầu hủy lệnh chuyển Có của ngân hàng phục vụ bên chuyển tiền do ngân hàng phục vụ bên chuyển tiền phát hiện thấy có sai sót so với lệnh thanh toán của người chuyển tiền đã lập; việc trích Nợ Tài Khoản phải thông báo cho Chủ Tài Khoản biết.
 - d. Theo yêu cầu của Chủ Tài Khoản tại các tài liệu đã được chấp thuận, ký kết và thỏa thuận giữa Chủ Tài Khoản với Ngân Hàng để chi trả các khoản thanh toán thường xuyên, định kỳ hoặc thu các khoản nợ đến hạn, quá hạn, lãi và các chi phí phát sinh; việc trích Nợ Tài Khoản phải thông báo cho Chủ Tài Khoản biết.
- 3.3.2 Từ chối thực hiện lệnh thanh toán của Chủ Tài Khoản trong các trường hợp sau:
- a. Lệnh thanh toán không hợp pháp, hợp lệ;
 - b. Chủ Tài Khoản không thực hiện đầy đủ các yêu cầu về thủ tục thanh toán hoặc yếu tố trên lệnh thanh toán không khớp đúng với các yếu tố đã đăng ký trong hồ sơ mở Tài Khoản hoặc lệnh thanh toán không phù hợp với Thỏa Thuận;
 - c. Tài Khoản không đủ số dư để thực hiện lệnh thanh toán hoặc vượt hạn mức thấu chi;
 - d. Tài Khoản bị đóng hoặc phong tỏa toàn bộ;
 - e. Khi có yêu cầu bằng văn bản của cơ quan có thẩm quyền theo quy định pháp luật;
 - f. Chủ Tài Khoản vi phạm các hành vi bị cấm theo quy định của pháp luật;
 - g. Chủ Tài Khoản từ chối cung cấp thông tin hoặc cung cấp thông tin không đầy đủ về nhận biết Chủ Tài Khoản theo yêu cầu của Ngân Hàng hoặc khi có nghi ngờ về tính trung thực của thông tin và mục đích giao dịch đối với các giao dịch đặc biệt phải giám sát theo quy định của pháp luật phòng, chống rửa tiền;
 - h. Tài Khoản có dấu hiệu liên quan đến lừa đảo gian lận, phục vụ cho mục đích bất hợp pháp theo các tiêu chí của Ngân Hàng;
 - i. Các trường hợp khác theo quy định của pháp luật và Bản Điều Khoản Và Điều Kiện Chung hoặc Bản Điều Khoản và Điều Kiện Của Tài Khoản Chính Premier và các tài liệu hoặc thỏa thuận khác đã ký kết hoặc chấp thuận với Ngân Hàng.

- 3.3.3 Từ chối thực hiện yêu cầu đóng, phong tỏa Tài Khoản của Chủ Tài Khoản trong trường hợp chủ Tài Khoản chưa hoàn thành nghĩa vụ thanh toán theo quyết định cưỡng chế của cơ quan có thẩm quyền hoặc chưa thanh toán xong các khoản nợ phải trả cho Ngân Hàng.
- 3.3.4 Ngân Hàng có thể ngừng cung cấp Dịch Vụ, Sản Phẩm cho Chủ Tài Khoản nếu Ngân Hàng nhận thấy Tài Khoản của Chủ Tài Khoản đã được sử dụng bất kỳ mục đích không được phép hoặc không phù hợp theo quy định của pháp luật hiện hành.
- 3.3.5 Ngân Hàng có quyền tiến hành thu thập và xác thực các thông tin, tài liệu, chứng từ mà Chủ Tài Khoản cung cấp cho Ngân Hàng từ bất kỳ nguồn nào mà Ngân Hàng lựa chọn mà không cần phải Chủ Tài Khoản cho phép bằng một văn bản khác.
- 3.3.6 Các quyền khác theo quy định của pháp luật và Bản Điều Khoản Và Điều Kiện Chung hoặc Bản Điều Khoản và Điều Kiện Của Tài Khoản Chính Premier và các tài liệu hoặc thỏa thuận khác đã ký kết hoặc chấp thuận với Ngân Hàng.

3.4 Ngân Hàng có nghĩa vụ:

- 3.4.1 Thực hiện lệnh thanh toán của Chủ Tài Khoản sau khi đã kiểm tra, kiểm soát tính hợp pháp, hợp lệ của lệnh thanh toán.
- 3.4.2 Lưu giữ và cập nhật đầy đủ các mẫu chữ ký, mẫu dấu (nếu có) của Chủ Tài Khoản đã đăng ký để kiểm tra, đối chiếu trong quá trình sử dụng Tài Khoản thanh toán.
- 3.4.3 Kịp thời ghi Có vào Tài Khoản của Chủ Tài Khoản các lệnh thanh toán chuyển tiền đến, nộp tiền mặt vào Tài Khoản; hoàn trả các khoản tiền do sai sót đã ghi Nợ đối với Tài Khoản của Chủ Tài Khoản; phối hợp hoàn trả các khoản tiền đã được xác định chuyển nhầm vào Tài Khoản của Chủ Tài Khoản theo đề nghị của ngân hàng phục vụ bên chuyển tiền do sai sót so với lệnh thanh toán của người chuyển tiền đã lập.
- 3.4.4 Thông tin đầy đủ, kịp thời cho Chủ Tài Khoản thông tin về số dư, các giao dịch, chứng từ của các giao dịch phát sinh trên Tài Khoản và việc phong tỏa Tài Khoản bằng văn bản hoặc theo các hình thức đã quy định tại Bản Điều Khoản Và Điều Kiện Chung hoặc Bản Điều Khoản và Điều Kiện Của Tài Khoản Chính Premier và các tài liệu hoặc thỏa thuận khác đã ký kết hoặc chấp thuận với Ngân Hàng và chịu trách nhiệm về tính chính xác đối với những thông tin mà mình cung cấp.

- 3.4.5 Cập nhật thông tin Chủ Tài Khoản định kỳ hoặc khi Chủ Tài Khoản thông báo thay đổi thông tin trong hồ sơ mở Tài Khoản và kịp thời cập nhật, xác minh thông tin nhận biết Chủ Tài Khoản khi xác định Chủ Tài Khoản có mức độ rủi ro cao theo tiêu chí do Ngân Hàng ban hành. Bảo quản lưu trữ hồ sơ Tài Khoản và các chứng từ giao dịch qua Tài Khoản theo đúng quy định của pháp luật.
- 3.4.6 Bảo mật các thông tin, dữ liệu cá nhân của Chủ Tài Khoản hoặc dữ liệu cá nhân do Chủ Tài Khoản cung cấp, các thông tin liên quan đến Tài Khoản và các giao dịch trên Tài Khoản của Chủ Tài Khoản theo quy định của pháp luật.
- 3.4.7 Hướng dẫn Chủ Tài Khoản sử dụng Tài Khoản an toàn, thông báo, giải thích cho Chủ Tài Khoản về hành vi bị cấm trong mở, sử dụng Tài Khoản và giải đáp, xử lý kịp thời thắc mắc, khiếu nại của Chủ Tài Khoản trong mở và sử dụng Tài Khoản theo quy định của pháp luật và các thỏa thuận giữa Chủ Tài Khoản với Ngân Hàng.
- 3.4.8 Các nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật và Bản Điều Khoản Và Điều Kiện Chung hoặc Bản Điều Khoản và Điều Kiện Của Tài Khoản Chính Premier và các tài liệu hoặc thỏa thuận khác đã ký kết hoặc chấp thuận với Ngân Hàng.

4. Các Quy Định Chung

- 4.1 Ngân Hàng sẽ sửa đổi, bổ sung bất kỳ quy định nào của Các Điều Khoản và Điều Kiện Tài Khoản Giao Dịch này để phù hợp với các quy định pháp luật liên quan và quy trình nội bộ của Ngân Hàng. Những sửa đổi, bổ sung đó sẽ có hiệu lực ngay sau khi Ngân Hàng thông báo tại trang web chính thức của Ngân Hàng và công khai theo hình thức niêm yết tại trụ sở, địa điểm kinh doanh của HSBC. Việc Chủ Tài Khoản tiếp tục sử dụng Tài Khoản, Sản Phẩm, Dịch Vụ ngay sau khi các sửa đổi, bổ sung của Các Điều Khoản và Điều Kiện Tài Khoản Giao Dịch có hiệu lực (được quy định tại thông báo của Ngân Hàng) sẽ được xem là sự chấp thuận của Chủ Tài Khoản đối với các sửa đổi, bổ sung đó. Trong trường hợp Chủ Tài Khoản không chấp thuận với bất kỳ sửa đổi, bổ sung nào của Các Điều Khoản và Điều Kiện Tài Khoản Giao Dịch, thì Chủ Tài Khoản có quyền chấm dứt việc sử dụng Sản Phẩm, Dịch Vụ của Ngân Hàng bằng cách thông báo đến các kênh tiếp nhận thông tin của Ngân Hàng được quy định tại Các Điều Khoản và Điều Kiện Tài Khoản Giao Dịch này.
- 4.2 Ngân Hàng sẽ cung cấp thông tin và thông báo cho Chủ Tài Khoản biết về số dư và các giao dịch phát sinh trên Tài Khoản, việc phỏng tỏa và đóng Tài Khoản theo các hình thức được quy định tại Bản Điều Khoản và Điều Kiện Chung hoặc Bản Điều Khoản Và Điều Kiện của Tài Khoản Chính Premier.
- 4.3 Ngân Hàng sẽ thông báo cho Chủ Tài Khoản bằng thư hoặc phương tiện điện tử về thời điểm hết hạn hiệu lực, hạn sử dụng của giấy tờ tùy thân trong hồ sơ mở Tài Khoản và các thông tin cần thiết khác trong quá trình sử dụng Tài Khoản.

- 4.4** Phương thức tiếp nhận đề nghị tra soát, khiếu nại, thời hạn xử lý đề nghị tra soát, khiếu nại và việc xử lý kết quả tra soát, khiếu nại đối với yêu cầu của Chủ Tài Khoản trên Tài Khoản được thực hiện theo các quy định tại Bản Điều Khoản và Điều Kiện Chung hoặc Bản Điều Khoản Và Điều Kiện của Tài Khoản Chính Premier.
- 4.5** Các định nghĩa hoặc điều khoản không được đề cập trong Các Điều Khoản và Điều Kiện Tài Khoản Giao Dịch sẽ được đọc, giải thích theo Bản Điều Khoản và Điều Kiện Chung hoặc Bản Điều Khoản Và Điều Kiện của Tài Khoản Chính Premier.
- 4.6** Bằng việc sử dụng Sản Phẩm và Dịch Vụ của HSBC, Khách Hàng xác nhận và đồng ý để Ngân Hàng gửi tin nhắn SMS và thư điện tử có các nội dung có chứa đường dẫn liên kết (Hyperlink) để truy cập các trang tin điện tử của Ngân Hàng cho Khách Hàng trong quá trình đăng ký và sử dụng Sản Phẩm/Dịch Vụ của Ngân Hàng.

ĐIỀU KHOẢN VÀ ĐIỀU KIỆN THẺ THANH TOÁN QUỐC TẾ

Bản Điều Khoản Và Điều Kiện này có hiệu lực từ 15/05/2025

Các Điều Khoản và Điều Kiện Thẻ Thanh Toán Quốc Tế (“**Bản Điều Khoản Và Điều Kiện**”) dành cho Thẻ Thanh Toán Quốc Tế HSBC và Thẻ Thanh Toán Quốc Tế HSBC Visa Platinum. Bản Điều Khoản Và Điều Kiện này quy định và giải thích các trách nhiệm và nghĩa vụ của Khách Hàng liên quan tới các việc sử dụng dịch vụ Thẻ Thanh Toán Quốc Tế do Ngân Hàng TNHH Một Thành Viên HSBC (Việt Nam) (“**HSBC**”, “**Ngân Hàng**”) phát hành cho Chủ Thẻ Thanh Toán (“**Chủ Thẻ**”).

Tùy thuộc vào phân khúc hoặc hạng Khách Hàng là Khách Hàng Premier, Khách Hàng nhận lương qua HSBC, Khách hàng cá nhân thông thường (“**Hạng Khách Hàng**”), Bản Điều Khoản và Điều Kiện Thẻ Thanh Toán Quốc Tế này là một phần không tách rời của Bản Điều Khoản và Điều Kiện Chung hoặc Bản Điều Khoản Và Điều Kiện Của Tài Khoản Chính Premier (và các bản sửa đổi, bổ sung của các tài liệu này tại từng thời điểm).

Danh Mục Định Nghĩa

Thẻ Thanh Toán Quốc Tế (hoặc **Thẻ Ghi Nợ Quốc Tế** hoặc **Thẻ** hoặc **Thẻ Thanh Toán**) là Thẻ được phát hành bởi Ngân Hàng liên kết với các Tổ Chức Thẻ Quốc Tế. Thẻ Thanh Toán Quốc Tế có thể được sử dụng để thanh toán cho các giao dịch mua sắm hàng hóa, dịch vụ trực tiếp hoặc trực tuyến, rút tiền tại máy rút tiền (ATM) quét Thẻ với máy POS tại nhiều nước trên thế giới.

Thẻ Thanh Toán Quốc Tế liên kết trực tiếp với **Tài Khoản Thanh Toán** của Khách Hàng, và Khách Hàng có thể sử dụng Thẻ Thanh Toán Quốc Tế để rút tiền, thanh toán và chuyển khoản trong phạm vi số tiền đang có trong Tài Khoản Thanh Toán của mình. Thẻ Thanh Toán Quốc Tế không có tính năng chi tiêu trước, trả tiền sau hay trả góp.

Người được cấp Thẻ Thanh Toán Quốc Tế được gọi là “**Chủ Thẻ**”. Họ và tên của Chủ Thẻ được ghi nhận trên Thẻ.

Tài Khoản Của Chủ Thẻ có nghĩa là bất cứ tài khoản nào được Chủ Thẻ chỉ định để phát hành và liên kết với Thẻ Thanh Toán Quốc Tế.

CVV2 là mã bảo mật sử dụng trong thanh toán quốc tế, bao gồm 3 chữ số và được in trực tiếp lên mặt sau của Thẻ.

Giao Dịch Thẻ nghĩa là mọi hoạt động trên Tài Khoản Của Chủ Thẻ của Khách Hàng. Giao Dịch Thẻ bao gồm các giao dịch rút tiền mặt tại các máy ATM, gửi tiền mặt bằng máy ATM đa chức năng của Ngân Hàng, thanh toán tại các điểm chấp nhận Thẻ, hoặc mua hàng tại các cổng giao dịch trực tuyến đã có đăng ký với Tổ Chức Thẻ VISA (“**VISA**”) hoặc các giao dịch khác trên Tài Khoản Của Chủ Thẻ.

PIN (Số Mật Mã Cá Nhân) là mã số được Ngân Hàng giao cho Khách Hàng để sử dụng dịch vụ tại các máy ATM

Thông Điệp Dữ Liệu Có Giá Trị Pháp Lý là các yêu cầu, thông tin, dữ liệu được gửi đến Ngân Hàng bằng một hoặc nhiều các phương tiện sau:

- a. Gọi đến Trung tâm Dịch vụ Khách hàng của Ngân Hàng thông qua cuộc gọi có ghi âm;
- b. Điền các biểu mẫu yêu cầu được cung cấp tại các Chi nhánh/Phòng Giao Dịch của Ngân Hàng;
- c. Mẫu đơn điện tử được đăng tải tại Trang thông tin điện tử của Ngân Hàng.
- d. Tin nhắn bảo mật qua Ngân Hàng Trực Tuyến.

Các định nghĩa hoặc điều khoản không được đề cập trong Bản Điều Khoản và Điều Khoản này sẽ được đọc, giải thích theo Bản Điều Khoản và Điều Khoản Chung hoặc Bản Điều Khoản Và Điều Khoản Của Tài Khoản Chính Premier (tùy theo Hạng Khách Hàng).

I. Hợp Đồng Phát Hành Và Sử Dụng Thẻ

1. Chủ Thẻ xác nhận rằng việc Chủ Thẻ đăng ký sử dụng Thẻ và được Ngân Hàng phát hành có nghĩa là Chủ Thẻ chấp thuận và chịu sự ràng buộc của Bản Điều Khoản và Điều Khoản Thẻ Thanh Toán Quốc Tế này.
2. Đơn Đăng Ký Thẻ Thanh Toán Quốc Tế HSBC hoặc Đơn Mở Tài Khoản Cá Nhân hoặc Đơn Đăng Ký Sản Phẩm HSBC Premier hoặc Yêu Cầu Mở Tài Khoản, Thẻ Thanh Toán Quốc Tế trên Ứng dụng HSBC Việt Nam (được nộp trực tiếp tới HSBC hoặc thực hiện trên Ứng Dụng HSBC Việt Nam) cùng với Bản Điều Khoản và Điều Khoản Thẻ Thanh Toán Quốc Tế này và Bản Điều Khoản và Điều Khoản Chung hoặc Bản Điều Khoản Và Điều Khoản Của Tài Khoản Chính Premier (áp dụng tùy theo Hạng Khách Hàng) (và các bản sửa đổi, bổ sung của các tài liệu này) cùng với các tài liệu khác ghi nhận sự thỏa thuận giữa Chủ Thẻ và Ngân Hàng, sẽ cùng tạo thành một thỏa thuận và giải thích hoàn chỉnh cho các Dịch Vụ mà Ngân Hàng cung cấp cho Khách Hàng và là Hợp Đồng Phát Hành Và Sử Dụng Thẻ ("**Hợp Đồng**"). Số Hợp Đồng chính là số Thẻ Thanh Toán Quốc Tế của Khách Hàng và được ghi nhận trên Thẻ.
3. Thời điểm lập Hợp Đồng:
 - a. Thời điểm lập Hợp Đồng là ngày Thẻ Thanh Toán Quốc Tế được phát hành và được thể hiện trên Văn Bản Ghi Nhận Thông Tin Về Thẻ.
 - b. Hợp Đồng có hiệu lực kể từ ngày phát hành Thẻ và có giá trị đến khi Ngân Hàng hoặc Chủ Thẻ yêu cầu chấm dứt Bản Điều Khoản và Điều Khoản Thẻ Thanh Toán Quốc Tế và Hợp Đồng này.
4. Thời hạn Hợp Đồng: Hợp Đồng có hiệu lực kể từ ngày phát hành Thẻ và có giá trị đến khi Ngân Hàng hoặc Chủ Thẻ yêu cầu chấm dứt Hợp Đồng này. Văn Bản Ghi Nhận Thông Tin Về Thẻ thể hiện ngày phát hành Thẻ sẽ được đính kèm khi giao Thẻ và hết hiệu lực khi việc sử dụng Thẻ được chấm dứt bởi ít nhất một trong hai bên.

5. Chủ Thẻ bằng việc nộp Đơn Đăng Ký Thẻ Thanh Toán Quốc Tế HSBC hoặc Đơn Mở Tài Khoản Cá Nhân hoặc Đơn Đăng Ký Sản Phẩm HSBC Premier hoặc Yêu Cầu Mở Tài Khoản, Thẻ Thanh Toán Quốc Tế trên Ứng dụng HSBC Việt Nam, xác nhận rằng Ngân Hàng đã cung cấp, giải thích chi tiết, đầy đủ Bản Điều Khoản và Điều Kiện này, Bản Điều Khoản và Điều Kiện Chung hoặc Bản Điều Khoản Và Điều Kiện Của Tài Khoản Chính Premier (áp dụng tùy Hạng Khách Hàng) (sau đây gọi chung là “**Các Bản Điều Khoản và Điều Kiện**”) cho Chủ Thẻ nghiên cứu và Chủ Thẻ đã hiểu rõ, và đồng ý với toàn bộ thông tin của Các Bản Điều Khoản và Điều Kiện và các vấn đề khác có liên quan đến các dịch vụ của Ngân Hàng.
6. Ngân Hàng có quyền, nghĩa vụ sau:
 - a. Kiểm tra, giám sát việc sử dụng Thẻ và thanh toán của Chủ Thẻ theo quy định của pháp luật;
 - b. Kiểm tra, giám sát việc sử dụng Thẻ và đảm bảo số dư trong Tài Khoản Thanh Toán của Chủ Thẻ;
 - c. Trong trường hợp Tài Khoản của Chủ Thẻ sẽ được ghi nợ vượt quá số dư trong Tài Khoản hoặc quá hạn mức thấu chi (nếu có) đã thỏa thuận với Ngân Hàng, thì Ngân Hàng có quyền thu hồi và trích nợ từ bất kỳ Tài Khoản nào của Chủ Thẻ tương ứng với số tiền rút, chuyển khoản, thanh toán và/hoặc phát sinh từ những giao dịch vượt số dư khi sử dụng Thẻ Thanh Toán Quốc Tế;
 - d. Ngân Hàng có quyền yêu cầu Chủ Thẻ báo cáo việc sử dụng Thẻ và cung cấp tài liệu, dữ liệu chứng minh Thẻ được sử dụng đúng mục đích.

II. Quyền Và Nghĩa Vụ Của Chủ Thẻ

1. Chủ Thẻ phải ký tên lên Thẻ Thanh Toán Quốc Tế ngay sau khi nhận được Thẻ. Chủ Thẻ không được phép cho bất kỳ người nào khác sử dụng Thẻ và phải luôn giữ gìn và bảo mật thông tin Thẻ, bao gồm cả mã PIN của Thẻ. Chủ Thẻ phải giữ gìn Thẻ cẩn thận, bảo vệ Thẻ để Thẻ không bị người khác sử dụng hoặc bị sử dụng sai mục đích.
2. Chủ Thẻ đồng ý rằng sẽ chỉ kích hoạt thẻ chỉ khi đã nhận thẻ vật lý. Chủ Thẻ sẽ chịu trách nhiệm cho mọi thiệt hại do việc kích hoạt thẻ trước khi nhận được thẻ vật lý, bao gồm số tiền giao dịch và phí liên quan cho các giao dịch phát sinh sau khi Chủ Thẻ kích hoạt thẻ và trước khi nhận được thẻ vật lý.
3. Chủ Thẻ sẽ chịu trách nhiệm về tất cả các Giao Dịch Thẻ và các phí liên quan tới các giao dịch này, bất kể giao dịch đó có thực sự do Chủ Thẻ thực hiện hoặc cho phép thực hiện hay không, và không ảnh hưởng bởi việc Bản Điều Khoản và Điều Kiện này hoặc Hợp Đồng bị chấm dứt.
4. Chủ Thẻ chỉ được sử dụng Thẻ cho các mục đích phù hợp với quy định của pháp luật Việt Nam. Chủ Thẻ không sử dụng Thẻ để thực hiện các giao dịch nhằm mục đích rửa

tiền, tài trợ khủng bố, lừa đảo, gian lận hoặc thực hiện các hành vi vi phạm pháp luật khác.

5. Chủ Thẻ đồng ý rằng Ngân Hàng, với sự hiểu biết của mình, có quyền thu giữ hoặc chấm dứt Thẻ trong các trường hợp sau:
 - a. Thẻ giả;
 - b. Thẻ được sử dụng trái phép;
 - c. Nhằm phục vụ công tác điều tra, xử lý tội phạm theo quy định của pháp luật;
 - d. Ngân Hàng có căn cứ hợp lý phát hiện khách hàng sử dụng giấy tờ giả, mạo danh để phát hành Thẻ hoặc sử dụng Thẻ cho mục đích lừa đảo, gian lận hoặc các hoạt động bất hợp pháp khác và các trường hợp khác phù hợp quy định pháp luật;
 - e. Thẻ được sử dụng để trả cho những khoản thanh toán bao gồm: (i) trò chơi cờ bạc, cá độ và/hoặc (ii) các giao dịch bị cấm hoặc bất hợp pháp khác theo các quy định pháp luật hiện hành hoặc/và (iii) các giao dịch khác mà Ngân Hàng có quyền từ chối xử lý hoặc thanh toán.
6. Chủ Thẻ đồng ý rằng sẽ cung cấp đầy đủ, chính xác, kịp thời các thông tin, giấy tờ cần thiết theo yêu cầu của Ngân Hàng và các cơ quan, tổ chức có thẩm quyền khác theo quy định của pháp luật khi đề nghị phát hành Thẻ và trong suốt quá trình sử dụng Thẻ. Chủ Thẻ chịu trách nhiệm về tính chính xác, trung thực của các thông tin và tài liệu, dữ liệu mà mình cung cấp.
7. Chủ Thẻ đồng ý rằng, trong trường hợp Ngân Hàng nghi ngờ hoặc/và có cơ sở cho rằng hoặc biết rằng bất kỳ Giao Dịch Thẻ nào có liên quan hoặc có mục đích hoặc nhằm để thực hiện hoặc thực hiện các hành vi thanh toán cho các giao dịch bất hợp pháp bao gồm: (i) trò chơi cờ bạc, cá độ và/hoặc (ii) các giao dịch bị cấm hoặc bất hợp pháp khác theo các quy định pháp luật hiện hành hoặc/và (iii) các giao dịch khác mà Ngân Hàng có quyền từ chối xử lý hoặc thanh toán, thì Ngân Hàng có quyền giữ hoặc hủy bỏ các giao dịch qua Thẻ đó.
8. Đảm bảo an toàn, bảo mật trong sử dụng thẻ và trường hợp mất thẻ hoặc lộ thông tin thẻ:

- a. Số PIN mà Ngân Hàng cấp lần đầu và bất kỳ (các) Số PIN nào khác được Chủ Thẻ thay đổi sau đó phải được giữ bí mật tuyệt đối. Chủ Thẻ không được tiết lộ Số PIN cho bất cứ ai trong bất kỳ hoàn cảnh nào cho dù là tự nguyện hay không. Chủ Thẻ không nên lưu giữ bất cứ ghi chú nào về Số PIN ở bất cứ nơi đâu, hoặc bằng bất cứ cách thức nào, mà có thể khiến bên thứ ba biết được và lạm dụng Thẻ Thanh Toán Quốc Tế của Chủ Thẻ.
 - b. Để đảm bảo an toàn, bảo mật trong sử dụng Thẻ và tránh thiệt hại, mất mát nếu Thẻ bị mất cắp hoặc lộ thông tin, Chủ Thẻ không được phép cho bất kỳ người nào khác sử dụng Thẻ và phải luôn giữ gìn và bảo mật thông tin Thẻ, bao gồm cả mã PIN của Thẻ. Trong trường hợp Thẻ/ mã PIN bị mất cắp hoặc lộ thông tin, Chủ Thẻ cần ngay lập tức thông báo tới Ngân Hàng theo cách thức, thời hạn được quy định tại Bản Chấp Thuận này và Bản Điều Khoản và Điều Kiện Chung hoặc Bản Điều Khoản Và Điều Kiện Của Tài Khoản Chính Premier (áp dụng tùy Hạng Khách Hàng).
 - c. Chủ Thẻ phải bảo vệ Thẻ để Thẻ không bị người khác sử dụng hoặc bị sử dụng sai mục đích.
9. Tài Khoản Của Chủ Thẻ sẽ được ghi nợ khoản tiền tương ứng với số tiền rút, chuyển khoản, thanh toán và/hoặc phát sinh từ những giao dịch khác khi sử dụng Thẻ Thanh Toán Quốc Tế. Chủ Thẻ cần bảo đảm có đủ tiền trong Tài Khoản Của Chủ Thẻ để thanh toán cho những giao dịch nêu trên. Chủ Thẻ không được thực hiện giao dịch Thẻ vượt quá số tiền hiện có trong Tài Khoản Của Chủ Thẻ hoặc quá hạn mức thấu chi (nếu có) đã thỏa thuận với Ngân Hàng.
10. Chủ Thẻ và Ngân Hàng thực hiện các quyền, nghĩa vụ và trách nhiệm của mình liên quan đến Thẻ theo Bản Điều Khoản và Điều Kiện Chung hoặc Bản Điều Khoản Và Điều Kiện Của Tài Khoản Chính Premier (tùy theo Hạng Khách Hàng), Bản Điều Khoản và Điều Kiện Thẻ Thanh Toán Quốc Tế và các tài liệu hoặc thỏa thuận khác giữa Ngân Hàng và Chủ Thẻ (được bổ sung, sửa đổi theo từng thời kỳ) và theo quy định của pháp luật Việt Nam.

III. Biểu Phí

1. Chủ Thẻ đồng ý chi trả cho Ngân Hàng các loại phí được quy định tại Biểu Phí Dịch Vụ Tài Chính Cá Nhân hoặc Biểu Phí Dịch Vụ HSBC Premier (áp dụng tùy Hạng Khách Hàng) được niêm yết trên trang thông tin điện tử của Ngân Hàng tại www.hsbc.com.vn và tại tất cả các Chi Nhánh/Phòng Giao Dịch Của Ngân Hàng và các phí phát sinh trên giao dịch mà khách hàng thực hiện bằng Thẻ.
2. Ngân Hàng không có nghĩa vụ tự động cấp lại Thẻ đối với các Thẻ bị mất, hư hỏng do quá trình bảo quản và sử dụng cho Chủ Thẻ. Chủ Thẻ phải chịu phí cho việc yêu cầu cấp lại Thẻ.

IV. Phạm Vi Sử Dụng, Hạn Mức Sử Dụng, Thời Hạn Sử Dụng Và Cách Thức Sử Dụng Thẻ

1. Thẻ Thanh Toán Quốc Tế, tại mọi thời điểm, thuộc sở hữu của Ngân Hàng. Ngân Hàng, tùy thuộc vào sự thẩm định của mình sẽ thu hồi Thẻ Thanh Toán Quốc Tế và/hoặc các Dịch Vụ được cung cấp vào bất cứ thời điểm nào và sẽ thông báo cho Chủ Thẻ về việc thu hồi này khi Chủ Thẻ không tuân thủ theo các quy định tại Mục II.
2. **Hạn mức sử dụng Thẻ Thanh Toán:** Các hạn mức của Thẻ Thanh Toán Quốc Tế bao gồm hạn mức rút tiền mặt trong ngày, chuyển khoản giữa các tài khoản liên kết trong ngày bằng Thẻ, chuyển khoản giữa các tài khoản HSBC Việt Nam khác trong ngày bằng thẻ, hạn mức thanh toán trong ngày (cho các giao dịch tại máy POS, giao dịch không tiếp xúc, và giao dịch trực tuyến), hạn mức cho mỗi giao dịch với chức năng thanh toán không tiếp xúc (contactless) của Thẻ (sau đây được gọi chung là “**Hạn Mức Sử Dụng Thẻ**”) được quy định tại Các Hạn Mức Của Thẻ Thanh Toán Quốc Tế (được sửa đổi bổ sung tại từng thời điểm) và được công bố trên cổng thông tin điện tử (trang web) chính thức của Ngân Hàng (<https://www.hsbc.com.vn>).
3. **Phạm vi, mục đích sử dụng Thẻ:**
 - a. Chủ Thẻ chỉ được sử dụng Thẻ cho các mục đích phù hợp với quy định của pháp luật Việt Nam. Chủ Thẻ không sử dụng Thẻ để thực hiện các giao dịch nhằm mục đích rửa tiền, tài trợ khủng bố, lừa đảo, gian lận hoặc các hành vi vi phạm pháp luật khác.
 - b. Tài Khoản Của Chủ Thẻ sẽ được ghi nợ khoản tiền tương ứng với số tiền rút, chuyển khoản, thanh toán và/hoặc phát sinh từ những giao dịch khác khi sử dụng Thẻ Thanh Toán Quốc Tế. Chủ Thẻ cần bảo đảm có đủ tiền trong Tài Khoản để thanh toán cho những giao dịch nêu trên.
 - c. Chủ Thẻ không được thực hiện giao dịch Thẻ vượt quá Hạn Mức Sử Dụng Thẻ, số dư trong Tài Khoản liên kết với Thẻ và hạn mức thấu chi (nếu có) đã thỏa thuận với Ngân Hàng.
4. Ngân Hàng phát hành Thẻ vật lý với thời hạn sử dụng năm (05) năm kể từ ngày phát hành để đảm bảo chất lượng Thẻ. Thời hạn sử dụng của Thẻ được in trên Thẻ, Thẻ có giá trị đến ngày cuối cùng của tháng và năm được ghi trên Thẻ. Đối với Chủ Thẻ thỏa mãn các điều kiện về tài liệu đã nộp cho Ngân Hàng, nếu Ngân Hàng không nhận được bất kỳ thông báo nào về việc ngừng sử dụng Thẻ trong vòng sáu mươi (60) ngày trước ngày hết hạn ghi trên Thẻ, Ngân Hàng sẽ tự động phát hành Thẻ vật lý mới thay thế Thẻ sắp hết hạn (gọi là “**Thay Thế Thẻ Vật Lý Theo Thời Hạn Sử Dụng**”) với điều kiện sẽ thông báo trước đến Chủ Thẻ.

Việc Khách Hàng tiếp tục sử dụng sản phẩm, Dịch Vụ ngay sau khi Thẻ được Thay Thế Thẻ Vật Lý Theo Thời Hạn Sử Dụng sẽ được xem là sự chấp thuận của Khách Hàng đối với việc gia hạn Hợp Đồng và chấp thuận thời hạn sử dụng mới của Thẻ. Trong trường

hợp Khách Hàng không chấp thuận việc Thay Thế Thẻ Vật Lý Theo Thời Hạn Sử Dụng thì Khách Hàng có quyền chấm dứt việc sử dụng Thẻ của Ngân Hàng bằng cách thông báo đến các kênh tiếp nhận thông tin của Ngân Hàng được quy định tại Bản Điều Khoản và Điều Kiện Chung hoặc Bản Điều Khoản Và Điều Kiện Của Tài Khoản Chính Premier (áp dụng tùy Hạng Khách Hàng). Khách Hàng có thể phải trả một khoản phí cho Ngân Hàng nếu Thẻ vật lý đã được phát hành nhưng sau đó Khách Hàng yêu cầu chấm dứt Hợp Đồng.

5. Ngân Hàng có quyền từ chối không Thay Thế Thẻ Vật Lý Theo Thời Hạn Sử Dụng, gia hạn Thẻ đối với Chủ Thẻ không kích hoạt thẻ, không phát sinh giao dịch trên thẻ hoặc không đáp ứng các yêu cầu mà Ngân Hàng đã thông báo cho khách hàng.
6. Để mở Thẻ mới hoặc gia hạn Thẻ, đối với Chủ Thẻ là người nước ngoài sẽ được nhận yêu cầu từ phía Ngân Hàng về việc nộp hoặc bổ sung các giấy tờ cần thiết thể hiện thời gian cư trú tại Việt Nam theo quy định pháp luật hiện hành. Ngoài ra Chủ Thẻ, bất kể quốc tịch sẽ cần duy trì giấy tờ định danh còn hiệu lực để mở thẻ hoặc gia hạn thẻ. Trong trường hợp Chủ Thẻ không thể bổ sung những giấy tờ hợp lệ theo phương thức và thời hạn mà Ngân Hàng yêu cầu, Ngân Hàng sẽ không chấp thuận yêu cầu mở Thẻ mới hoặc gia hạn Thẻ và theo đó sẽ không phát hành Thẻ hoặc Thẻ cần gia hạn sẽ bị đóng ở ngày đã thông báo.
7. Đối với Chủ Thẻ có quốc tịch nước ngoài, Chủ Thẻ phải gửi yêu cầu gia hạn đến Ngân Hàng. Để Ngân Hàng chấp thuận yêu cầu gia hạn Thẻ, ngoài những điều kiện khác mà Ngân Hàng có thể áp dụng tùy từng thời điểm (ví dụ như chứng minh thu nhập), Chủ Thẻ có quốc tịch nước ngoài phải tuân thủ các quy định về cư trú tại Việt Nam.
8. Chủ Thẻ là người nước ngoài có thể nộp các hồ sơ, tài liệu cần thiết để thể hiện thời gian cư trú tại Việt Nam theo quy định của pháp luật hiện hành. Phương thức nộp tài liệu bao gồm:
 - a. tại Chi nhánh/Phòng Giao Dịch của Ngân Hàng; hoặc/và
 - b. các phương thức khác theo thông báo mà Ngân Hàng gửi cho Chủ Thẻ là người nước ngoài tại từng thời điểm. Những hồ sơ, tài liệu được gửi theo bất kì phương thức nào trong thông báo của Ngân Hàng luôn được xem là hợp lệ cho mục đích gia hạn Thẻ Thanh Toán Quốc Tế.
9. Việc Thay Thế Thẻ Vật Lý Theo Thời Hạn Sử Dụng cho Thẻ Thanh Toán Quốc Tế chỉ được thực hiện khi Thẻ vẫn đang hoạt động và tất cả các Tài Khoản liên kết với Thẻ đó đều đang hoạt động. Nếu Thẻ đang bị khóa và/hoặc một trong các Tài Khoản liên kết không hoạt động, Thẻ sẽ không được thay thế. Nếu muốn tiếp tục sử dụng Thẻ trong trường hợp này, Chủ Thẻ phải đến chi nhánh/phòng giao dịch của Ngân Hàng để kích hoạt lại các tài khoản và/hoặc yêu cầu Ngân Hàng phát hành Thẻ mới.

10. Thẻ Thanh Toán Quốc Tế mới chỉ có hiệu lực sau khi được kích hoạt. Để kích hoạt Thẻ Thanh Toán Quốc Tế, Chủ Thẻ cần thực hiện theo hướng dẫn mà Ngân Hàng đính kèm theo Thẻ tại thời điểm phát hành.
11. Thẻ Thanh Toán Quốc Tế được chấp nhận tại tất cả các Máy Giao Dịch Tự Động (ATM) của tập đoàn HSBC và tại các máy ATM của các ngân hàng khác trên toàn thế giới là thành viên của mạng lưới VISA. Việc sử dụng Thẻ Thanh Toán Quốc Tế tại các máy ATM khác sẽ không được chấp nhận và Chủ Thẻ sẽ phải chịu mọi trách nhiệm về việc sử dụng Thẻ trong trường hợp này.
12. Việc nộp tiền mặt bằng Thẻ Thanh Toán Quốc Tế tại máy ATM Đa Chức Năng của Ngân Hàng chỉ sẽ được ghi có vào Tài Khoản Của Chủ Thẻ sau khi Chủ Thẻ xác nhận trên máy ATM Đa Chức Năng rằng số tiền đã nộp là đúng. Ngân Hàng sẽ không chịu trách nhiệm và giải quyết các khiếu nại của Chủ Thẻ về sự chênh lệch của số tiền nộp tại máy sau khi Chủ Thẻ đã xác nhận số tiền nộp với máy ATM Đa Chức Năng là đúng. Việc nộp tiền bằng Thẻ Thanh Toán Quốc Tế tại các máy ATM khác không phải là máy ATM Đa Chức Năng sẽ không được chấp nhận và Chủ Thẻ sẽ phải tự chịu trách nhiệm về các giao dịch này.
13. Thẻ Thanh Toán Quốc Tế sẽ chỉ được chấp nhận ở các đơn vị dùng máy đọc Thẻ điện tử (POS). Việc sử dụng Thẻ Thanh Toán Quốc Tế để mua hàng hóa, dịch vụ tại các đơn vị dùng máy đọc Thẻ không phải máy điện tử sẽ không được chấp nhận và Chủ Thẻ sẽ phải tự chịu trách nhiệm về các giao dịch này. Chủ Thẻ có thể chọn dịch vụ khóa/mở khóa chức năng thanh toán tại các đơn vị dùng máy đọc thẻ điện tử (POS) ở ngoài lãnh thổ Việt Nam bằng cách đăng ký với Ngân Hàng thông qua các kênh đăng ký được Ngân Hàng chấp thuận tại từng thời điểm. Yêu cầu khóa/mở khóa này sẽ được thực hiện trong vòng năm (05) Ngày Làm Việc kể từ ngày Ngân Hàng nhận được yêu cầu của Chủ Thẻ.
14. Thẻ Thanh Toán Quốc Tế sẽ chỉ được chấp nhận tại các cổng thanh toán trực tuyến đã có đăng kí giao dịch trực tuyến với VISA. Việc sử dụng Thẻ Thanh Toán Quốc Tế tại các cổng thanh toán trực tuyến khác sẽ không được chấp nhận và Chủ Thẻ sẽ phải tự chịu trách nhiệm về các giao dịch này. Chủ Thẻ có thể chọn dịch vụ khóa/mở khóa chức năng thanh toán tại các cổng thanh toán trực tuyến bằng cách đăng ký với Ngân Hàng thông qua các kênh đăng ký được Ngân Hàng chấp thuận tại từng thời điểm. Yêu cầu khóa/mở khóa này sẽ được thực hiện trong vòng năm (05) ngày làm việc kể từ ngày Ngân Hàng nhận được yêu cầu của Chủ Thẻ.
15. Các giao dịch trên Thẻ Thanh Toán Quốc Tế sẽ được ghi Nợ và ghi Có vào Tài Khoản Thanh Toán liên kết với Thẻ. Các thông báo của Ngân Hàng cho Chủ Thẻ về số dư tài khoản, lịch sử giao dịch thẻ chính là thông báo của Ngân Hàng về số dư và lịch sử biến động số dư của Tài Khoản Thanh Toán liên kết với Thẻ. Hình thức thông báo biến động số dư có thể bao gồm các hình thức qua tin nhắn SMS hoặc thông qua Bảng Sao Kê Điện Tử trên Ngân Hàng Trực Tuyến.

16. Chủ Thẻ có thể yêu cầu Dịch Vụ Tin Nhắn Thông Báo cho giao dịch trên Thẻ Thanh Toán Quốc Tế và Tài Khoản liên kết với Thẻ Thanh Toán Quốc Tế khi thực hiện Giao Dịch Thẻ. Yêu cầu Dịch Vụ Tin Nhắn Thông Báo này của Chủ Thẻ sẽ được thực hiện trong vòng năm (05) ngày làm việc kể từ ngày Ngân Hàng nhận được yêu cầu của Chủ Thẻ.
17. Khi Chủ Thẻ đăng ký và sử dụng Dịch Vụ Gửi Tin Nhắn Thông Báo, Ngân Hàng sẽ thu phí; mức phí Dịch Vụ Gửi Tin Nhắn Thông Báo được quy định tại Biểu Phí Dịch Vụ Tài Chính Cá Nhân hoặc Biểu Phí Dịch Vụ HSBC Premier. Dịch vụ sẽ được đăng ký và thu Phí đăng ký hàng năm và sẽ được thực hiện bằng cách trừ trên Tài Khoản Của Chủ Thẻ vào tháng phát hành của Thẻ và không được hoàn trả lại. Phí này sẽ vẫn áp dụng nếu Tài Khoản Của Chủ Thẻ là Tài Khoản Không Hoạt Động hoặc Tài Khoản Không Giao Dịch. Nếu Ngân Hàng không thể thu được phí này trong vòng một (01) tuần Ngân Hàng sẽ tự động hủy dịch vụ này của Chủ Thẻ. Trường hợp Thẻ bị đóng, Dịch Vụ Gửi Tin Nhắn Thông Báo cũng sẽ tự động bị hủy.
18. Ngân Hàng sẽ không chịu trách nhiệm khi Chủ Thẻ không nhận được tin nhắn hoặc tin nhắn bị rò rỉ/tiết lộ vì lý do số điện thoại đăng ký với Ngân Hàng của Chủ Thẻ không hợp lệ, không chính xác hoặc vì lý do kỹ thuật của nhà mạng, hay bất kỳ lý do nào khác mà không do lỗi của Ngân Hàng.
19. Chủ Thẻ có thể sử dụng Thẻ Thanh Toán Quốc Tế để rút tiền mặt từ Tài Khoản Của Chủ Thẻ, hoặc thanh toán tại các cổng thanh toán trực tuyến đã có đăng kí giao dịch trực tuyến với VISA hoặc tại các đơn vị dùng máy đọc Thẻ điện tử. Trong phạm vi pháp luật cho phép, nếu loại tiền tệ của tiền mặt rút ra và/hoặc tiền để thanh toán khác với loại tiền tệ của Tài Khoản Của Chủ Thẻ, Ngân Hàng sẽ áp dụng tỷ giá giữa hai loại tiền tệ cho việc quy đổi, cộng một khoản phí quản lý áp dụng cho các giao dịch bằng ngoại tệ, và bất kỳ (các) phí giao dịch nào mà Ngân Hàng phải trả cho Visa International. Tỷ giá hối đoái sẽ được căn cứ vào tỷ giá do Ngân Hàng qui định tại thời điểm rút tiền. Chủ Thẻ có thể tìm hiểu thông tin cập nhật liên quan đến “phí quản lý áp dụng cho các giao dịch bằng ngoại tệ” tại Biểu Phí Dịch Vụ Tài Chính Cá Nhân hoặc Biểu Phí Dịch Vụ HSBC Premier (áp dụng tùy Hạng Khách Hàng) bằng cách truy cập vào website của HSBC tại www.hsbc.com.vn
20. Chủ Thẻ khi rút tiền mặt tại các máy ATM trong hệ thống của Tập Đoàn HSBC/VISA, hoặc thanh toán tại các cổng thanh toán trực tuyến đã có đăng kí giao dịch trực tuyến với VISA hoặc tại các đơn vị dùng máy đọc Thẻ điện tử tại Việt Nam hoặc nước ngoài sẽ chịu các loại phí tương ứng như quy định tại Biểu Phí Dịch Vụ Tài Chính Cá Nhân hoặc Biểu Phí Dịch Vụ HSBC Premier.
21. Một giao dịch mua hàng hóa, dịch vụ bằng Thẻ Thanh Toán Quốc Tế và một giao dịch hoàn tiền sau đó do hàng hóa/dịch vụ bị trả lại/hủy bỏ là hai giao dịch tách biệt. Khoản tiền được hoàn trả sau khi đã trừ đi các phí hoàn trả/hủy bỏ (nếu có) sẽ chỉ được chuyển vào Tài Khoản Của Chủ Thẻ khi Ngân Hàng nhận được khoản tiền này từ đơn vị chấp

nhận Thẻ hoặc từ các cổng thanh toán trực tuyến đã có đăng kí giao dịch trực tuyến với VISA.

22. Trong trường hợp Thẻ Thanh Toán Quốc Tế được kết nối với nhiều Tài Khoản, các giao dịch thực hiện tại các đơn vị chấp nhận Thẻ hoặc tại các cổng thanh toán trực tuyến đã có đăng kí giao dịch trực tuyến với VISA sẽ được thực hiện và ghi nợ vào Tài Khoản Chính mà Chủ Thẻ chỉ định. Trong trường hợp có nhiều tài khoản được kết nối với Thẻ Thanh Toán Quốc Tế, Tài Khoản Chính sẽ là tài khoản mà các giao dịch mua hàng hoặc các khoản phí liên quan sẽ được trừ vào. Trong trường hợp số dư trong Tài Khoản Chính không đủ cho số tiền yêu cầu thanh toán của giao dịch trên sẽ không được tiếp tục thực hiện dù cho số dư của từng hoặc tất cả tài khoản liên kết khác đủ cho số tiền của giao dịch này.
23. Nếu Tài Khoản Chính liên kết với Thẻ bị đóng thì Thẻ ngay lập tức không còn hiệu lực sử dụng bất kể ngày hết hạn trên Thẻ.
24. Ngân Hàng sẽ không chịu trách nhiệm cho bất cứ sự cố nào xảy ra khi cung cấp các loại dịch vụ hoặc khi thực hiện các giao dịch liên quan đến Thẻ Thanh Toán Quốc Tế cho dù sự cố này (trực tiếp hoặc gián tiếp) là do tranh chấp hoặc vì lý do khác ngoài tầm kiểm soát của Ngân Hàng. Ngân Hàng không chịu trách nhiệm cho bất cứ hậu quả hoặc sự mất mát nào phát sinh từ hoặc liên quan đến việc sử dụng Thẻ Thanh Toán Quốc Tế hoặc máy ATM, bao gồm phát sinh giao dịch tra soát khiếu nại từ tổ chức Thẻ, Đơn vị chấp nhận Thẻ cho các khoản rút thừa từ máy ATM trừ trường hợp những mất mát này là do sơ suất hoặc sai trái hoặc do lỗi của Ngân Hàng. Ngân Hàng sẽ ghi nợ vào Tài Khoản Của Chủ Thẻ cho các chi phí mà Ngân Hàng và sẽ thông báo cho Chủ Thẻ biết về những chi phí này. Ngân Hàng sẽ phong tỏa Tài Khoản Của Chủ Thẻ khi phát sinh giao dịch tra soát khiếu nại từ tổ chức Thẻ, Đơn vị chấp nhận Thẻ và phong tỏa số tiền trên Tài Khoản Của Chủ Thẻ hoặc ngừng phong tỏa khi nhận được kết quả từ Tổ chức Thẻ, Đơn vị chấp nhận Thẻ sau khi xử lý xong sai sót, nhầm lẫn.
25. Ngân Hàng không chịu trách nhiệm đối với bất kỳ sự từ chối nào của đơn vị chấp nhận Thẻ hoặc tại các cổng thanh toán trực tuyến đã có đăng kí giao dịch trực tuyến với VISA, trừ trường hợp sự từ chối có liên quan đến Thẻ là do lỗi của Ngân Hàng (ví dụ như các vấn đề về kỹ thuật). Ngân Hàng không chịu trách nhiệm đối với bất kỳ hàng hóa hay dịch vụ nào được cung cấp cho Chủ Thẻ theo bất kỳ cách thức nào. Khiếu nại của Chủ Thẻ đối với đơn vị chấp nhận thanh toán bằng Thẻ Thanh Toán Quốc Tế sẽ không giải phóng Chủ Thẻ khỏi các nghĩa vụ đối với Ngân Hàng. Cụ thể là việc thiết lập, thay đổi hoặc chấm dứt các yêu cầu ủy quyền ghi nợ trực tiếp đối với bất kỳ khoản thanh toán thường xuyên nào được tính vào Tài Khoản Của Chủ Thẻ là chỉ giữa Chủ Thẻ và đơn vị chấp nhận thanh toán. Ngân Hàng có quyền không thiết lập, thay đổi hoặc chấm dứt bất kỳ thỏa thuận nào trong trường hợp có tranh chấp xảy ra giữa Chủ Thẻ và đơn vị chấp nhận thanh toán Thẻ hoặc tại các cổng thanh toán trực tuyến đã có đăng kí giao dịch trực tuyến với VISA.

26. Thẻ Thanh Toán Quốc Tế chỉ được phát hành cho chính Chủ Tài Khoản. Tên trên Thẻ cũng sẽ là tên của chủ tài khoản thanh toán mở tại Ngân Hàng. Ngân Hàng cũng sẽ không phát hành Thẻ Thanh Toán Quốc Tế phụ.
27. Đối với Tài Khoản Chung, Thẻ Thanh Toán Quốc Tế có thể được phát hành trên Tài Khoản Chung với điều kiện chỉ thị ký trên Tài Khoản Chung là “bất kỳ chữ ký nào”. Tên thể hiện trên Thẻ sẽ là tên của mỗi chủ tài khoản của tài khoản thanh toán chung mở tại Ngân Hàng.
28. Chủ thẻ đồng ý rằng, tùy theo chính sách và quy định của Ngân Hàng từng thời kỳ hoặc để bảo vệ quyền lợi Chủ Thẻ, Ngân Hàng có thể thay đổi dòng (loại) Thẻ mà Chủ Thẻ đang sử dụng sang dòng (loại) Thẻ mới và/ hoặc có quyền thay đổi Thẻ vật lý cho Chủ Thẻ. Việc thay đổi thẻ vật lý (nếu có) sẽ được Ngân Hàng thông báo cho Chủ thẻ bằng một trong các cách thức liên hệ mà Ngân Hàng được quy định tại Bản Điều Khoản và Điều Kiện Thẻ Thanh Toán Quốc Tế này.
29. Xử lý số tiền trên Tài Khoản liên kết với Thẻ sau khi kết thúc Hợp Đồng
 - a. Việc đóng Thẻ độc lập với việc đóng Tài Khoản Thanh Toán.
 - b. Đối với trường hợp đóng Thẻ Thanh Toán Quốc Tế nhưng không đóng Tài Khoản thì Chủ Thẻ vẫn tiếp tục sử dụng số dư trong Tài Khoản theo các điều kiện và điều khoản đã chấp thuận với Ngân Hàng;
 - c. Đối với trường hợp đóng Thẻ Thanh Toán Quốc Tế và đóng Tài Khoản Thanh Toán, tùy thuộc vào các lý do đóng Tài Khoản mà số dư của Tài Khoản sẽ được xử lý theo Bản Điều Khoản và Điều Kiện Chung hoặc Bản Điều Khoản Và Điều Kiện Của Tài Khoản Chính Premier (áp dụng tùy Hạng Khách Hàng).
30. Ngoại trừ giao dịch thanh toán trực tuyến bằng hình thức xác nhận EMV 3DS và có yêu cầu OTP, Khách Hàng đồng ý ủy quyền cho Ngân Hàng thay mặt Khách Hàng thực hiện xác nhận với tất cả các giao dịch phát sinh trên Thẻ theo quy định hiện hành của Ngân Hàng và Tổ chức Thẻ về xác thực giao dịch. Đối với các giao dịch thanh toán trực tuyến bằng hình thức xác nhận EMV 3DS và có yêu cầu OTP, Khách Hàng sẽ tự thực hiện xác nhận giao dịch bằng cách nhập mã OTP có hiệu lực trên cổng thanh toán theo quy định của Ngân Hàng và Tổ chức Thẻ về xác thực giao dịch. Dựa kết quả xác nhận mã OTP đó của Khách Hàng, Ngân Hàng sẽ thực hiện xác nhận giao dịch.

V. Thẻ Hoặc Số Pin Bị Mất, Đánh Cắp, Lộ Thông Tin Hoặc Bị Lợi Dụng

1. Chủ Thẻ phải thông báo ngay lập tức cho Ngân Hàng trong các trường hợp sau:

- a. Trong trường hợp Thẻ và/hoặc Số PIN bị mất, đánh cắp, lộ thông tin hoặc bị lợi dụng;
- b. Chủ Thẻ biết hoặc nghi ngờ rằng thông tin Thẻ hoặc Mật Khẩu Thẻ hoặc CVV2 đã bị tiết lộ hoặc bị sử dụng trái phép.

Các trường hợp trên sau đây được gọi chung là **Thẻ Bị Lợi Dụng**.

2. Chủ Thẻ đồng ý rằng Ngân Hàng có quyền khóa Thẻ Thanh Toán Quốc Tế trong trường hợp Ngân Hàng nghi ngờ hoặc phát hiện Thẻ có khả năng bị lợi dụng, bị mất, lộ thông tin hoặc được sử dụng không đúng mục đích.
3. Trong trường hợp Thẻ Bị Lợi Dụng, Chủ Thẻ phải thông báo ngay lập tức cho kênh duy nhất được Ngân Hàng chấp nhận khi phát hiện Thẻ Bị Lợi Dụng là Bộ Phận Dịch Vụ Khách Hàng 24/24 của Ngân Hàng, chi tiết như sau:
 - a. Chủ Thẻ là Khách Hàng cá nhân: Miền Nam: (84 28)37 247 247 hoặc Miền Bắc (84 24) 62 707 707; hoặc
 - b. Chủ Thẻ là Khách Hàng Premier: (84 28) 37 247 666

Sau khi thông báo, Chủ Thẻ phải chính thức xác nhận lại thông báo này bằng văn bản hoặc Thông Điệp Dữ Liệu Có Giá Trị Pháp Lý cho Ngân Hàng. Các thông báo của Chủ Thẻ ngoài kênh này sẽ bị coi là không hợp lệ và Chủ Thẻ sẽ hoàn toàn chịu trách nhiệm và bồi thường thiệt hại do Thẻ bị lợi dụng gây ra.

4. Trong trường hợp Thẻ Bị Lợi Dụng trước khi Ngân Hàng có xác nhận bằng văn bản hoặc bằng Thông Điệp Dữ Liệu Có Giá Trị Pháp Lý về việc đã xử lý thông báo nhận được từ Chủ Thẻ, Chủ Thẻ phải hoàn toàn chịu thiệt hại và bồi thường thiệt hại do việc để Thẻ Bị Lợi Dụng gây ra, bao gồm tất cả số tiền phí, tổng giá trị giao dịch của các Giao Dịch Thẻ được thực hiện bởi Thẻ Bị Lợi Dụng (nếu có) trước khi Ngân Hàng có xác nhận.
5. Trong trường hợp Thẻ Bị Lợi Dụng sau khi Ngân Hàng có xác nhận bằng văn bản hoặc bằng Thông Điệp Dữ Liệu Có Giá Trị Pháp Lý về việc đã xử lý thông báo nhận được từ Chủ Thẻ, Ngân Hàng sẽ chịu thiệt hại và bồi thường thiệt hại do việc để Thẻ Bị Lợi Dụng gây ra trừ những trường hợp dưới đây:

- a. Nếu Chủ Thẻ cố tình thực hiện những giao dịch gian lận bằng việc sử dụng Thẻ;
 - b. Nếu có gian lận xảy ra bởi vì Chủ Thẻ bắt cản, cho mượn Thẻ, chuyển nhượng, Thẻ được sử dụng làm tài sản thế chấp, cầm cố cho vay bất hợp pháp và những vi phạm sử dụng khác;
 - c. Nếu Chủ Thẻ từ chối hợp tác khi Ngân Hàng yêu cầu một cách hợp lý trong quá trình tra soát những thiệt hại gây ra bởi sử dụng Thẻ gian lận, mà không có lý do chính đáng;
 - d. Giao dịch gian lận/không cấp phép phát sinh do Chủ Thẻ xác nhận sai thông tin hoặc không thông báo kịp thời đến Ngân Hàng khi Thẻ Bị Lợi Dụng tại các thời điểm trước đây hoặc từ chối khóa Thẻ trong quá trình tra soát.
6. Trong trường hợp Thẻ Bị Lợi Dụng và Chủ Thẻ muốn thay thế Thẻ đã xảy ra Thẻ Bị Lợi Dụng bằng Thẻ mới, Ngân Hàng sẽ ghi nợ Tài Khoản Của Chủ Thẻ các chi phí phát sinh cho việc phát hành một Thẻ Thanh Toán Quốc Tế thay thế. Phí thay Thẻ sẽ được áp dụng theo Biểu Phí Dịch Vụ Tài Chính Cá Nhân hoặc Biểu Phí Dịch Vụ HSBC Premier (áp dụng tùy Hạng Khách Hàng).

VI. Tạm Khóa Thẻ, Tạm Ngưng Giao Dịch Thẻ:

Chủ Thẻ đồng ý rằng Ngân Hàng có quyền khóa Thẻ (và Tài Khoản Thanh Toán liên kết với Thẻ nếu cần thiết) hoặc tạm ngưng giao dịch Thẻ trong các trường hợp sau:

1. Nhận được sự chỉ thị từ Chủ Thẻ;
2. Thẻ có dấu hiệu bị gian lận hoặc vi phạm pháp luật;
3. Thẻ có khả năng bị lấy cắp thông tin, bị mất, bị lợi dụng hoặc được sử dụng không đúng mục đích;
4. Thẻ vi phạm chính sách hay quy định của Ngân Hàng;
5. Ngân Hàng có thông tin là Chủ Thẻ chết, bị tuyên bố chết, bị tuyên bố mất tích;
6. Theo yêu cầu của cơ quan nhà nước có thẩm quyền hoặc theo quy định của pháp luật;
7. Chủ Thẻ không cập nhật, bổ sung thông tin giấy tờ tùy thân, giấy tờ định danh, giấy tờ cư trú và thị thực hoặc tương đương (đối với người nước ngoài) trong trường hợp các giấy tờ này hết giá trị sử dụng. Trong trường hợp này, Ngân Hàng có quyền tạm khóa Thẻ trước khi giấy tờ này của Chủ Thẻ hết hạn.
8. Trong một số trường hợp Chủ Thẻ đã sử dụng Thẻ vượt quá số dư trong Tài Khoản Thanh Toán liên kết với Thẻ, Chủ Thẻ phải thanh toán ngay khoản tiền vượt quá số dư đó ngay cả khi không nhận được yêu cầu của Ngân Hàng. Nếu Chủ Thẻ không thanh toán khoản tiền vượt quá số dư, Ngân Hàng có quyền tạm ngừng việc sử dụng Thẻ của Chủ Thẻ cho đến Chủ Thẻ hoàn tất việc thanh toán cho Ngân Hàng.

9. Tài Khoản Thanh Toán liên kết với Thẻ không hoạt động hoặc không giao dịch hoặc bị đóng hoặc khóa.

VII. Các Trường Hợp Thu Hồi Thẻ Hoặc Hủy Hiệu Lực Của Thẻ Trong Quá Trình Sử Dụng Thẻ

Chủ Thẻ đồng ý rằng Ngân Hàng, với sự hiểu biết của mình, có quyền thu hồi hoặc chấm dứt hoặc hủy hiệu lực của Thẻ Thanh Toán Quốc Tế trong các trường hợp sau:

1. Thẻ giả.
2. Thẻ được sử dụng trái phép.
3. Ngân Hàng có căn cứ hợp lý cho rằng Chủ Thẻ sử dụng giấy tờ giả, mạo danh để phát hành Thẻ hoặc sử dụng Thẻ cho mục đích lừa đảo, gian lận hoặc các hoạt động bất hợp pháp khác và các trường hợp khác phù hợp quy định pháp luật;
4. Phục vụ công tác điều tra, xử lý tội phạm theo quy định của pháp luật.
5. Thẻ được sử dụng để trả cho những khoản thanh toán bao gồm: (i) trò chơi cờ bạc, cá độ và/hoặc (ii) các giao dịch bị cấm hoặc bất hợp pháp khác theo các quy định pháp luật hiện hành hoặc/và (iii) các giao dịch khác mà Ngân Hàng có quyền từ chối xử lý hoặc thanh toán.
6. Thẻ bị tạm khóa liên tục 2 tháng, Thẻ không được kích hoạt từ 2 tháng kể từ khi phát hành, Tài Khoản liên kết với Thẻ không hoạt động hoặc không giao dịch.

VIII. Xử Lý Khiếu Nại Và Yêu Cầu Tra Soát

1. Chủ Thẻ ngay lập tức thông báo khi có yêu cầu tra soát, khiếu nại cho Ngân Hàng bằng một trong các cách sau:
 - a. Liên hệ Trung Tâm Dịch Vụ Khách Hàng của Ngân Hàng theo số (84 28) 37 247 247 (khu vực miền Nam) hoặc (84 24) 62 707 707 (khu vực miền Bắc), hoặc (84 28) 37 247 666 đối với khách hàng Premier.
 - b. Liên hệ trực tiếp tại các chi nhánh, phòng giao dịch của Ngân Hàng HSBC Việt Nam
 - c. Gửi yêu cầu trực tuyến theo mẫu của Ngân Hàng.
2. Đối với các khiếu nại giao dịch Thẻ Thanh Toán Quốc Tế, Chủ Thẻ phải chính thức xác nhận lại thông báo này bằng Thư Khiếu Nại Giao Dịch Mua Hàng Bằng Thẻ (“**Thư Khiếu Nại**”) theo mẫu quy định của Ngân Hàng. Ngân Hàng cần nhận được Thư Khiếu Nại được ký bởi Chủ Thẻ trong vòng 07 ngày kể từ ngày khiếu nại để làm căn cứ điều tra. Nếu trong thời hạn trên, Chủ Thẻ không gửi Thư Khiếu Nại đến Ngân Hàng, Chủ Thẻ đồng ý rằng Ngân Hàng sẽ không tiến hành điều tra và Chủ Thẻ xác nhận sẽ chịu hoàn toàn trách nhiệm cho các giao dịch này.

3. Nếu Chủ Thẻ không thông báo theo cách thức Ngân Hàng quy định trong thời gian nêu trên vì bất cứ lý do gì, (các) giao dịch đã thực hiện sẽ được xem là đúng và chính xác và Chủ Thẻ sẽ hoàn toàn chịu trách nhiệm thanh toán cho (các) giao dịch này và các khoản phí, lãi suất phát sinh (nếu có) liên quan đến các giao dịch này.
4. Đồng thời, theo quy định của tổ chức phát hành Thẻ Visa, Chủ Thẻ cũng sẽ hoàn toàn chịu trách nhiệm nếu có (các) giao dịch không xuất trình Thẻ được thực hiện tiếp theo trên Thẻ mà được xác định bởi tổ chức phát hành Thẻ Visa là tương tự với (i) giao dịch đã từng được thực hiện trên Thẻ trước đó và không có bất cứ khiếu nại nào từ Chủ Thẻ cho (các) giao dịch này trong thời hạn quy định; hoặc (ii) giao dịch được xem là đúng và chính xác đã được thực hiện trên Thẻ trước đó.
5. Kết quả điều tra sẽ được thông báo cho Chủ Thẻ trong vòng 60 ngày kể từ ngày nhận đơn khiếu nại ("**Thời Hạn Giải Quyết Khiếu Nại**").
 - a. Trong Thời Hạn Giải Quyết Khiếu Nại, Ngân Hàng sẽ tiến hành thông báo kết quả tra soát, khiếu nại cho Chủ Thẻ ("**Ngày Thông Báo**"). Trong thời hạn tối đa 05 ngày làm việc kể từ Ngày Thông Báo, Ngân Hàng sẽ căn cứ vào kết quả điều tra, tra soát thông qua Tổ chức thanh toán thẻ hoặc Tổ chức thẻ quốc tế để thực hiện việc bồi hoàn hoặc không bồi hoàn cho Chủ Thẻ. Nếu việc điều tra xác nhận rằng Chủ Thẻ là người chịu trách nhiệm, Ngân Hàng có quyền lập ghi nợ khoản thanh toán bị chậm trễ, lãi suất và các loại phí phát sinh trong khoảng thời gian điều tra vụ việc.
 - b. Trong trường hợp hết Thời Hạn Giải Quyết Khiếu Nại mà vẫn chưa xác định được nguyên nhân hay lỗi thuộc bên nào thì trong vòng 15 ngày làm việc tiếp theo, Ngân Hàng sẽ thông báo cho Chủ Thẻ về việc gia hạn Thời Hạn Giải Quyết Khiếu Nại, thời hạn gia hạn không quá 60 ngày. Nếu hết thời hạn gia hạn mà không xác được được nguyên nhân hay lỗi thuộc bên nào thì trong vòng 15 ngày làm việc tiếp theo, Ngân Hàng thỏa thuận phương án xử lý với Chủ Thẻ.
6. Chủ Thẻ chịu trách nhiệm thanh toán số tiền Giao Dịch Thẻ tranh chấp và các khoản phí liên quan đến các giao dịch tra soát nếu giao dịch phát sinh do lỗi của Chủ Thẻ hoặc Ngân Hàng không thể hỗ trợ truy thu số tiền tranh chấp thông qua Tổ chức Thẻ Quốc Tế trong các trường hợp bao gồm nhưng không giới hạn như sau:
 - a. Ngân Hàng không có quyền tra soát/khiếu nại theo quy định của Tổ chức Thẻ.
 - b. Theo quy định của Tổ chức Thẻ khi tranh chấp được đưa ra hội đồng hòa giải/trọng tài của tổ chức Thẻ và hội đồng hòa giải/trọng tài của Tổ chức Thẻ xử/phán quyết Chủ Thẻ thua kiện dựa trên thông tin/xác nhận mà Chủ Thẻ cung cấp tại các bước xử lý nghiệp vụ tra soát/khiếu nại.
7. Trường hợp vụ việc có dấu hiệu tội phạm, Ngân Hàng sẽ thực hiện thông báo cho cơ quan nhà nước có thẩm quyền theo quy định của pháp luật về tố tụng hình sự và báo cáo Ngân hàng Nhà nước (Vụ Thanh toán, Ngân hàng Nhà nước chi nhánh tỉnh, thành phố trên địa bàn); đồng thời, thông báo bằng văn bản cho Chủ Thẻ về tình trạng xử lý

đề nghị tra soát, khiếu nại. Trong trường hợp cơ quan nhà nước có thẩm quyền thông báo kết quả giải quyết không có yếu tố tội phạm, trong vòng 15 ngày làm việc kể từ ngày có kết luận của cơ quan nhà nước có thẩm quyền, Ngân Hàng thỏa thuận với Chủ Thẻ về phương án xử lý kết quả tra soát, khiếu nại.

8. Chủ Thẻ cần thông báo bằng văn bản theo mẫu do Ngân Hàng quy định về bất kỳ giao dịch nào trong Bảng Sao Kê Giao Dịch mà không do Chủ Thẻ thực hiện hoặc không hợp lệ trong vòng sáu mươi (60) ngày kể từ ngày giao dịch đó. Nếu Chủ Thẻ không thông báo trong thời gian nêu tại Điều này, (các) giao dịch trong Bảng Sao Kê Giao Dịch sẽ được coi là đúng và chính xác và Chủ Thẻ xác nhận sẽ hoàn toàn chịu trách nhiệm thanh toán các giao dịch đó theo quy định của Ngân Hàng. Ngân Hàng sẽ không chịu trách nhiệm bất cứ khiếu nại nào sau thời gian này. Đồng thời, theo quy định của tổ chức phát hành Thẻ Visa, Chủ Thẻ cũng sẽ hoàn toàn chịu trách nhiệm nếu có (các) giao dịch không xuất trình Thẻ được thực hiện tiếp theo trên Thẻ mà được xác định bởi tổ chức phát hành Thẻ Visa là tương tự với giao dịch đã từng được thực hiện trên Thẻ trước đó và không có bất cứ khiếu nại nào từ Chủ Thẻ cho (các) giao dịch này trong thời hạn quy định; hoặc giao dịch được xem là đúng và chính xác đã được thực hiện trên Thẻ trước đó.
9. Trong trường hợp Chủ Thẻ có yêu cầu nhận bản sao các biên nhận giao dịch thì Ngân Hàng sẽ tính phí. Ngân Hàng sẽ áp dụng Phí in bản sao hóa đơn giao dịch trong trường hợp lỗi trong giao dịch là do Chủ Thẻ. Các loại phí này được quy định trong Biểu Phí Dịch Vụ Tài Chính Cá Nhân hoặc Biểu Phí Dịch Vụ Tài Chính Cá Nhân hoặc Biểu Phí Dịch Vụ HSBC Premier và sẽ được ghi nợ vào Tài Khoản Thẻ cho mỗi giao dịch.
10. Nếu việc điều tra xác nhận rằng Chủ Thẻ là người chịu trách nhiệm, Ngân Hàng có quyền lập ghi nợ khoản thanh toán bị chậm trễ, lãi suất và các loại phí phát sinh trong khoảng thời gian điều tra vụ việc.

IX. Xử Lý Thẻ Cũ

Trong tất cả các trường hợp thay Thẻ bao gồm nhưng không giới hạn các trường hợp như thay thế Thẻ do hư hỏng, nâng/giảm hạng Thẻ, mất Thẻ, Thẻ bị lợi dụng hoặc các trường hợp khác, Chủ Thẻ phải hủy Thẻ cũ khi nhận Thẻ mới và chịu trách nhiệm nếu có bất cứ giao dịch bị lợi dụng phát sinh trên Thẻ cũ do việc không hủy Thẻ gây ra.

X. Các Điều Khoản Chung

1. **Dịch Vụ Xác Thực Giao Dịch 3D Secure:** Bằng việc thực hiện giao dịch thanh toán trực tuyến tại trang web có sử dụng Dịch Vụ Xác Thực Giao Dịch 3D Secure, Chủ Thẻ đã đồng ý với Bản Điều Khoản Và Điều Kiện Dịch Vụ Xác Thực Thẻ 3D Secure. Bản Điều Khoản Và Điều Kiện Dịch Vụ Xác Thực Thẻ 3D Secure, được Ngân Hàng công bố tại www.hsbc.com.vn và công khai theo hình thức niêm yết tại tất cả các Chi nhánh/Phòng Giao dịch của Ngân Hàng. Bản Điều Khoản Và Điều Kiện Dịch Vụ Xác

Thực Thẻ 3D Secure là một phần không thể tách rời của Bản Điều Khoản Và Điều Kiện này.

2. **Sửa đổi bổ sung:** Ngân Hàng có quyền sửa đổi, bổ sung Bản Chấp Thuận. Những sửa đổi, bổ sung đó sẽ có hiệu lực ngay sau khi Ngân Hàng thông báo tại trang web chính thức của Ngân Hàng và công khai theo hình thức niêm yết tại trụ sở, địa điểm kinh doanh của HSBC. Việc Chủ Thẻ tiếp tục sử dụng Thẻ ngay sau khi các sửa đổi, bổ sung của Bản Chấp Thuận có hiệu lực (được quy định tại thông báo của Ngân Hàng) sẽ được xem là sự chấp thuận của Chủ Thẻ đối với các sửa đổi, bổ sung đó. Trong trường hợp Chủ Thẻ không chấp thuận với bất kỳ sửa đổi, bổ sung nào của Bản Điều Khoản Và Điều Kiện này, thì Chủ Thẻ có quyền chấm dứt việc sử dụng sản phẩm, Dịch Vụ của Ngân Hàng bằng cách thông báo đến các kênh tiếp nhận thông tin của Ngân Hàng được quy định tại Bản Điều Khoản và Điều Kiện Chung.
3. Chủ Thẻ xác nhận Ngân Hàng sẽ xem như là Chủ Thẻ đã nhận được các thông báo gửi qua bưu điện trong vòng ba (03) ngày sau ngày gửi, căn cứ vào địa chỉ mới nhất mà Chủ Thẻ cung cấp bằng văn bản cho Ngân Hàng. Việc thông báo các thay đổi theo những phương cách được Ngân Hàng xem như là thích hợp sẽ được chỉ định là một thông báo có hiệu lực cho Chủ Thẻ.
4. **Thẻ là tài sản của Ngân Hàng** và sẽ không được chuyển nhượng. Chủ Thẻ sẽ phải lập tức trả lại Thẻ cho Ngân Hàng khi Ngân Hàng yêu cầu.
5. Những bằng chứng liên quan đến các Giao Dịch Thẻ được thực hiện bằng Thẻ Thanh Toán Quốc Tế của Ngân Hàng sẽ mang tính quyết định và ràng buộc cho tất cả các mục đích.
6. Tùy theo Hạng Khách Hàng, việc sử dụng Thẻ Thanh Toán Quốc Tế sẽ được điều chỉnh bởi các Điều Khoản và Điều Kiện này và Bản Điều Khoản và Điều Kiện Chung của Ngân Hàng hoặc Bản Điều Khoản Và Điều Kiện Của Tài Khoản Chính Premier. Trong trường hợp có bất kỳ mâu thuẫn hoặc khác biệt nào giữa bất kỳ quy định nào của các Điều Khoản và Điều Kiện này với Bản Điều Khoản và Điều Kiện Chung của Ngân Hàng/ Bản Điều Khoản Và Điều Kiện Của Tài Khoản Chính Premier, các Điều Khoản và Điều Kiện này sẽ được ưu tiên áp dụng.
7. Bản Điều Khoản và Điều Kiện này được điều chỉnh và diễn giải theo quy định của pháp luật Việt Nam. Bản Điều Khoản và Điều Kiện này được lập thành hai ngôn ngữ tiếng Anh và Tiếng Việt. Trong trường hợp có sự khác biệt giữa bản tiếng Việt và bản tiếng Anh, bản tiếng Việt sẽ được ưu tiên áp dụng.
8. Bản Điều Khoản và Điều Kiện Thẻ Thanh Toán Quốc Tế HSBC là một phần không tách rời của Bản Điều Khoản và Điều Kiện Chung hoặc Bản Điều Khoản Và Điều Kiện Của Tài Khoản Chính Premier (tùy theo Hạng Khách Hàng) và các Biểu Phí của Ngân Hàng cùng với các phiên bản sửa đổi, điều chỉnh của các văn bản này tại từng thời điểm cùng tạo thành một thỏa thuận và giải thích hoàn chỉnh cho các Dịch Vụ mà Ngân Hàng

cung cấp cho Khách Hàng, toàn bộ các quyền và nghĩa vụ của Khách hàng và Ngân Hàng liên quan đến Thẻ được cung cấp. Bằng việc kích hoạt/ sử dụng Thẻ, Chủ Thẻ đã hiểu rõ và đồng ý với thỏa thuận và giải thích hoàn chỉnh cho các Dịch Vụ mà Ngân Hàng cung cấp cho Chủ Thẻ, toàn bộ các quyền và nghĩa vụ của Chủ Thẻ và Ngân Hàng liên quan đến Dịch vụ Thẻ được cung cấp.

9. Chủ Thẻ xác nhận rằng Ngân Hàng đã cung cấp, giải thích chi tiết, đầy đủ Bản Điều Khoản và Điều Kiện này, Bản Điều Khoản và Điều Kiện Chung của Ngân Hàng/Bản Điều Khoản Và Điều Kiện Của Tài Khoản Chính Premier và Biểu Phí và các quy định khác cho Chủ Thẻ và Ngân Hàng có thời gian hợp lý để chủ Thẻ nghiên cứu và chủ Thẻ đã hiểu rõ, và đồng ý với toàn bộ thông tin của Bản Điều Khoản và Điều Kiện này, Bản Điều Khoản và Điều Kiện Chung của Ngân Hàng/Bản Điều Khoản Và Điều Kiện Của Tài Khoản Chính Premier và Biểu Phí và các quy định khác cùng với các phiên bản sửa đổi, điều chỉnh của các văn bản này tại từng thời điểm và các vấn đề khác có liên quan đến các dịch vụ của Ngân Hàng.